

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 27/4/2021

“V/v: Không công nhận là vợ chồng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Tiến Phong

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phùng Thị Kim Loan

Bà Bùi Thị Thu Giang

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng- Thư ký Tòa Lao động.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội:

Bà Nguyễn Mai Thanh- Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở toà án nhân dân thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 33/LHST-HNGĐ ngày 05/3/2020 về việc “Xin ly hôn”.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2021/QĐXX-ST ngày 11 tháng 3 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 40/2021/QĐST- HNGĐ ngày 08 tháng 4 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Anh Ronny Hah, sinh năm 1981. Quốc tịch: Đức; Địa chỉ: Làng 01abc Weinbohla, nhà số 4 phố Barths4- Cộng hòa liên bang Đức, có đơn xin xử án vắng mặt.

Người được nguyên đơn ủy quyền nhận văn bản tố tụng: Ông Lê Văn K, luật sư thuộc văn phòng luật sư số 1BC Hà Nội, có mặt.

Bị đơn: Chị Lê Thị Hồng T, sinh năm 1970; chỗ ở: Số 6 ngách A/6V Võ Thị Sáu, phường T, quận H, thành phố Hà Nội, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và bản tự khai anh Ronny Hah trình bày: Anh và chị Lê Thị Hồng T tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn vào ngày 19/6/2010 tại phòng đăng ký Weinbohl - Cộng hòa liên bang Đức. Sau khi kết hôn anh chị chung sống được 02 tháng thì chị T đưa ra nhiều yêu cầu nhưng anh không đáp ứng được. Sau đó chị T bỏ về Việt Nam và từ đó đến nay không sang Đức nữa. Từ khi chị T về Việt Nam anh đã nhiều lần đề nghị chị T sang Đức để giải quyết ly hôn nhưng chị T không sang mà đưa ra yêu cầu là anh Ronny Hah phải trả cho chị T 10.000 EUR thì chị sẽ đồng ý ly hôn. Nay anh đề nghị Tòa án Việt Nam giải quyết cho anh được ly hôn chị T.

Sau khi đăng ký kết hôn tại Đức xong, anh Ronny Hah và chị T không làm ghi chú kết hôn tại Đại sứ quán Việt Nam tại Đức.

Về con chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung và công nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Chị Lê Thị Hồng T trình bày: Chị xác nhận hôn nhân có tìm hiểu và đăng ký kết hôn như anh Ronny Hah trình bày. Chị T không muốn ly hôn nhưng nay do điều kiện con riêng của chị còn nhỏ đang tuổi ăn học, mẹ ốm, bản thân bị bệnh cộng với việc anh Ronny Hah không nhiệt tình bảo lãnh cho chị sang Đức nên chị phải sống ở Việt Nam. Thực tình chị không muốn ly hôn và chị muốn sang Đức để đoàn tụ cùng anh Ronny Hah. Kể từ khi đăng ký kết hôn với anh Ronny Hah tại Đức, chị không làm đăng ký ghi chú kết hôn giữa chị và anh Ronny Hah tại bất kỳ cơ quan nhà nước có thẩm quyền nào của Việt Nam. Nay anh Ronny Hah xin ly hôn chị, chị không đồng ý.

Về con chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung và công nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Tại phiên tòa:

Anh Ronny Hah có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và ủy quyền cho Luật sư Lê Văn K thay mặt anh nhận tất cả các văn bản tố tụng của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội. Các tài liệu của anh Ronny Hah xuất trình đều được hợp thức hóa tại Đại sứ quán Việt Nam tại Đức.

Chị Lê Thị Hồng T trình bày, chị không muốn ly hôn nhưng nay do anh Ronny Hah không còn tình cảm với chị nữa nên chị cũng buộc phải đồng ý vì tình cảm vợ chồng là phải do cả 02 người. Chị không đòi hỏi anh Ronny Hah phải trả tiền cho chị 10.000 EUR để được ly hôn, nhưng nay do điều kiện chị quá khó khăn chị chỉ đề nghị anh Ronny Hah hỗ trợ cho chị một khoản tiền nào đó sau ly hôn để chị chữa bệnh và lo cuộc sống ở Việt Nam.

Đại diện viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký từ khi thụ lý đến khi xét xử đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70 và Điều 71 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Về tình cảm: Hôn nhân giữa anh Ronny Hah và chị Lê Thị Hồng T đã có đăng ký kết hôn tại Đức nhưng chị T và anh Ronny Hah không đăng ký ghi chú kết hôn với cơ quan nhà nước có thẩm quyền của Việt Nam nên theo qui định của Điều 124,125 Luật Hôn nhân và gia đình thì Hôn nhân của anh chị không được pháp luật Việt Nam công nhận là vợ chồng. Mặc dù anh chị đã có thời gian sống với nhau như vợ chồng, nay anh Ronny Hah có đơn xin ly hôn, nhưng theo qui định của pháp luật thì đề nghị Hội đồng xét xử xử không công nhận anh Ronny Hah và chị Lê Thị Hồng T là vợ chồng.

Về con chung, tài sản chung, công nợ chung: Hai bên xác định không có nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội thụ lý và giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 37 Bộ luật tố tụng dân sự. Anh Ronny Hah đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt nên căn cứ khoản 1 điều 228 xét xử vắng mặt nguyên đơn.

[2] Về nội dung: Anh Ronny Hah và chị T đăng ký kết hôn tại Cộng hòa liên bang Đức ngày 19/6/2010. Sau khi đăng ký kết hôn, anh chị chưa làm đăng ký ghi chú tại bất cứ cơ quan nhà nước có thẩm quyền nào của Việt Nam. Vì vậy, căn cứ các Điều 124, 125 Luật Hôn nhân & Gia đình; Nghị quyết 01/HĐTP, hôn nhân của anh chị không được pháp luật Việt Nam công nhận. Nay anh Ronny Hah có đơn xin ly hôn và đề nghị Tòa án Việt Nam giải quyết, Hội đồng xét xử căn cứ vào các quy định của pháp luật Việt Nam quyết định không công nhận vợ chồng giữa anh Ronny Hah và chị Lê Thị Hồng T.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Cả 02 bên cùng xác nhận không có và không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xét.

Về án phí: Anh Ronny Hah phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 146, 147, 271, 273 và 479 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 14, 124, 125 Luật hôn nhân và gia đình;

Nghị quyết 01/2003 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Tuyên bố

1. Anh Ronny Hah và chị Lê Thị Hồng T không được công nhận là vợ chồng.
2. Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Không có, nên không xét.
3. Về án phí: Anh Ronny Hah phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Số tiền trên được trừ vào tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng mà anh Ronny Hah đã nộp tại Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội, theo biên lai thu tiền số 0014000 ngày 02/3/2020. Ghi nhận anh Ronny Hah đã nộp xong án phí ly hôn.

Án xử công khai sơ thẩm nguyên đơn và bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

(Đã ký)

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)